

DANH SÁCH
XE MÔ TÔ, XE GẮN MÁY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG BÁO ĐỂ TRUY TÌM CHỦ SỞ HỮU
(Kèm theo Công văn số: 329 /PĐX-Đ8 ngày 26 / 01 /2026 của Phòng PC08)

Số TT	Biển số	Nhãn hiệu	Số loại	Màu sơn	Số khung trước khi giám định	Số máy trước khi giám định	Số khung sau khi giám định	Số máy sau khi giám định
1	78N1-4988	Suruma	110	Xanh	RMNWCH5MN6H 000048	VLFAV1P52FMH-3 6L230048	RMNWCH5MN6H 000048	VLFAV1P52FMH-3 6L230048
2	78C1-618.76	Guangta	110	Xanh	WN110 ★YA000759★	VLG1P52FMH-3 ★00008242★	WN110 ★YA000759★	VLG1P52FMH-3 ★00008242★
3	78M1-014.30	Wayxin	110TH2	Xanh	RRHWCH8RH0A 030501	VTH152FMH-5 030501	RRHWCH8RH0A 030501	VTH152FMH-5 030501
4	78R1-3472	Hunda CPI	110E	Đen	RRKWCH2UM9XK 06508	VTT43JL1P52FMH 006508	RRKWCH2UM9XK 06508	VTT43JL1P52FMH 006508
5	47G1-118.42	Yamaha	Sirius	Đen	RLCS1FC30F Y109930	1FC3-109941	RLCS1FC30F Y109930	1FC3-109941
6	78H8-0742	Stream 1	100	Đỏ	RL7WCG1UM5P 002544	JL1P50FMG-2 ★2002031934★	RL7WCG1UM5P 002544	JL1P50FMG-2 ★2002031934★
7	78F1-5153	Honda	C112400	Đỏ	CT100F1299509	CT100E 1299546	CT100F1299509	CT100E 1299546
8	38F9-9918	Funny	100	Nâu	VNMDCG013TP *003521*	VLF1P50FMG-3 *30009624*	VNMDCG013TP *003521*	VLF1P50FMG-3 *30009624*
9	78M1-162.20	Yamaha	Sirius BGY3	Trắng - đen	RLCUE3740KY 011831	E32VE- 026178	RLCUE3740KY 011831	E32VE- 026178
10	78H3-7034	Wave	KRSM	Đỏ	RLHHC09083Y 276655	Không đóng số	RLHHC09083Y 276655	Không đóng số
11	78H1-7600	Majesty	110	Xanh	VTTWGH022TT ★010127★	VTT1P52FMH ★010127★	VTTWGH022TT ★010127★	VTT1P52FMH ★010127★
12	78H5-8789	Sinuda	100	Xanh	VDPDCG014BM 001202	VHU1P50FMG 002202	Không tái hiện được số khung nguyên thủy	Không tái hiện được số máy nguyên thủy
13	Không biển số	Majesty	110	Đen	RPDDCG2HY 9A007320	VLFPD1P50FMG-3 ★7A107320★	RPDDCG2HY 9A007320	VLFPD1P50FMG-3 ★7A107320★
14	78H1-016.21	Honda	Airblade	Đỏ, đen	RLHJF2704BY 749084	JF27E- 0809292	RLHJF2704BY 749084	JF27E- 0809292

15	78N2-0114	Canary	110	Xanh	RRKWCH0UM 7XE15307	VTT01JL1P52FMH 015307	RRKWCH0UM 7XE15307	VTT01JL1P52FMH 015307
16	78F6-2220	Fanlim	C100	Nâu	NJ100200091452	LC152FMG-1-A★00013152★	NJ100200091452	LC152FMG-1-A★00013152★
17	78F1-479.79	Honda	100	Nâu	C100MN-0004157	C100MNE-0004157	C100MN-0004157	C100MNE-0004157
18	37P1-525.93	Yamaha	Sirius	Đen- bạc	RLCS5C630 AY366105	5C63-366159	RLCS5C630 AY366105	5C63-366159
19	78K1-111.32	Yamaha	Exiter	Trắng - đen	RLCUG0610FY 083895	G3D4E-094909	RLCUG0610FY 083895	G3D4E-094909
20	Không biển số	Suzuki	RGV 120	Đỏ - trắng	RU100U-B08961	F114-M208691	Không tái hiện số nguyên thủy	Không tái hiện số nguyên thủy
21	78F3-5677	Magic	M3F	Xanh	VDNFMA10C 4S005218	GU005218	Đắp hàn số khung	GU005218
22	78G1-078.61	Sym	Elegant	Đen	RLGSC10MHCH 012930	VMSACE-H 012930	RLGSC10MHCH 012930	VMSACE-H 012930
23	78H1-8158	Wana	110	Xanh	VCRPCH0032R ★006886★	CR110FMH ★2006886★	VCRPCH0032R ★006886★	CR110FMH ★2006886★
24	78N3-5226	Moto	110	Xanh	RMNWCHXMN 7H002258	VHLFM152FMH -V392258	RMNWCHXMN 7H002258	VHLFM152FMH -V392258
25	78G1-208.13	Yamaha	Nouvo	Đen	RLCN22S20 9Y056292	22S2-056299	RLCN22S20 9Y056292	22S2-056299
26	78N2-5432	Yamaha	Nouvo	Đen	RLCN2B560 7Y030062	2B56-030062	RLCN2B560 7Y030062	2B56-030062
27	78H3-7980	Majesty	110	Đỏ	VTTDCH0A4TT ★131600★	VTT1P52FMH ★131600★	VTTDCH0A4TT ★131600★	VTT1P52FMH ★131600★
28	78N2-8214	Victoria	110	Xanh	RMHWCH2UM 7IF10131	RMHYX152FMH-A ★200131★	RMHWCH2UM 7IF10131	RMHYX152FMH-A ★200131★
29	78H4-6028	Majesty	110	Xanh	Khung không đóng số	VTT1P52FMH ★105870★	Khung không đóng số	VTT1P52FMH ★105870★
30	14H7-0675	Honda	Wave S	Đen	RLHJC431XAY 174670	JC43E-1436164	RLHJC431XAY 174670	JC43E-1436164
31	78G1-319.44	River	110S5	Xanh	VHTDCH0J4UM 000985	VUMHTYG150FMH ★4C201018★	VHTDCH0J4UM 000985	VUMHTYG150FMH ★4C201018★
32	78P1-8904	Yamaha	Nouvo-5P11	Đỏ - đen	RLCN5P110 AY269617	5P11-269621	RLCN5P110 AY269617	5P11-269621

33	78H4-4582	Wait	110	Đỏ - xám	VPDBCH034PD 402148	VPFIP52FMH-3 ★40002148★	VPDBCH034PD 402148	VPFIP52FMH-3 ★40002148★
34	78H2-7386	Lisohaka	100	Xanh	Khung không đóng số	VLKZS150FMG ★000099614★	Khung không đóng số	VLKZS150FMG ★000099614★
35	78M1-5741	Hondan	110A	Đỏ-đen	RP2WCH1HY9A 009842	RL8PD152FMH *009842*	RP2WCH1HY9A 009842	RL8PD152FMH *009842*
36	78G1-106.01	Yamaha	Taurus	Bạc-vàng	RLCS16S209Y 104601	16S2-104602	RLCS16S209Y 104601	16S2-104602
37	78FA-8513	Honda	C50	Xanh	C50-8527158	C50E-8527290	C50-8527158	C50E-8527290
38	78F5-4833	Loncin	C100	Nâu	XS100 *500005787*	150FMH *00051035*	XS100 *500005787*	150FMH *00051035*
39	78F1-124.83	Yamaha	Sirius	Đỏ-đen	RLCS5C641DY 040295	5C641040314	RLCS5C641DY 040295	5C641040314
40	78H1-2912	Không rõ	100	Nâu	VKVPCG0013988	VKV1P50FMG- 30133988	Không tìm thấy số nguyên thủy	VKV1P50FMG- 30133988
41	77F9-1234	Honda	Wave@	Xanh	Không thấy hàng chữ số	Không thấy hàng chữ số	VTTDC11CX.....	VTT1....FMH ★1...4★
42	79K8-5927	Lắp ráp	Kiểu Dream	Nâu	Không đóng số khung	LC150FMG ★02232454★	Không đóng số khung	LC150FMG ★02232454★
43	59C2-247.40	Suzuki	RGV 120	Đỏ-đen	BF12B-TH300827 (cổ xe) RU120D0XA37690 (dưới yên xe)	F124-137690	BF12B-TH300827	Không tái hiện được số nguyên thủy
44	59B1-124.56	Suzuki	RGV 120	Đỏ-đen	PMSRU120U2YA 41006	F124-141006	Không tái hiện được số nguyên thủy	Không tái hiện được số nguyên thủy
45	59S1-816.39	Suzuki	Jet Coolep	Xanh-đen	MHDBF13BLWJ 606686	F125-ID605668	Không tái hiện được số nguyên thủy	Không tái hiện được số nguyên thủy
46	78F1-053.18	Suzuki	Smash	Xanh-đen	RLSBE4DY0B 0100141	E456-300141	RLSBE4DY0B 0100141	E456-300141
47	78B1 002.84	Loncin	100	Nâu	RNDWCH0ND 51C03393	VDGZS152FMHG 00003393	RNDWCH0ND 51C03393	Không tái hiện được số nguyên thủy
48	78M1-0739	HD Mailai	110	Đen	RRKWCH2UM8XP 00626	VTT46JL1P52FMH 000626	RRKWCH2UM8XP 00626	VTT46JL1P52FMH 000626
49	78H5-0199	Sinuda	100	Xanh	VDPDCG014BM 003481	VHU1P50FMG 006481	VDPDCG014BM 003481	VHU1P50FMG 006481
50	78B1-	Lexim	110	Xanh	LHDLXCG20X	1P50FMH	LHDLXCG20X	1P50FMH

	037.21				★ 0232006 ★	★ 10444730 ★	★ 0232006 ★	★ 10444730 ★
51	78F7-7791	Dame	100	Nâu	LF3XCG4C31Y 587259	1P50FMG-3 ★ 10587259 ★	LF3XCG4C31Y 587259	1P50FMG-3 ★ 10587259 ★
52	86F4-3949	Huawei sanye	100	Xanh	HW100 ★ 99090772 ★	150FM ★ 99090538 ★	HW100 ★ 99090772 ★	150FM ★ 99090538 ★
53	Không biển số	Damsan	100	Xanh	RMNWCH5MN5H 000733	VLFAV1P52FMH-3 5L250733	RMNWCH5MN5H 000733	VLFAV1P52FMH-3 5L250733
54	20H2-7365	Suzuki	Viva	Xanh	BE42F - VN124122	E418 - VN124122	BE42F - VN124122	E418 - VN124122
55	78F1-9104	Honda	C70	Đỏ	C70-6324212	C70E-6566792	C70-6324212	C70E-6566792
56	78H4-8216	Victory	110	Xanh	VHTDCH0M4UM 005161	VUMHTYG150FMH ★ 4C105108 ★	VHTDCH0M4UM 005161	VUMHTYG150FMH ★ 4C105108 ★
57	69K1-046.92	Yamaha	Nouvo	Đỏ-đen	RLCN1DB10CY 074953	1DB1-074963	RLCN1DB10CY 074953	1DB1-074963
58	78M1-2712	Yamaha	Mio	Hồng-đen	RLCM23B10 9Y016546	23B1-016546	RLCM23B10 9Y016546	23B1-016546
59	52Z6-5531	Suntan	110S	Vàng	RPHWCHSUM5H 016222	VPJL1P50FMH ★ 155385 ★	RPHWCHSUM5H 016222	VPJL1P50FMH ★ 155385 ★
60	Không biển số	Dayang	C100	Xanh	CT100F1204643	CT100E 1204665	CT100F1204643	CT100E 1204665
61	78H6-3803	Mance	110	Xanh-đen	RMTDCH0HY5A 002229	VMT1P52FMH-A ★ 002229 ★	RMTDCH0HY5A 002229	VMT1P52FMH-A ★ 002229 ★
62	47G1-097.63	Suzuki	Axelo	Đỏ-đen	RLSBF4510D 0111429	F4CB-111431	RLSBF4510D 0111429	F4CB-111431
63	78D1-009.69	Yamaha	Sirius	Đỏ	RLCS5C630 BY494531	5C63 - 494578	RLCS5C630 BY494531	5C63 - 494578
64	78F1-323.17	Yamaha	Exciter	Đen	Không thấy hàng chữ số	Không thấy hàng chữ số	Không tái hiện được số khung nguyên thủy	Không tái hiện được số máy nguyên thủy
65	78F9-2905	Ama	100	Nâu	AM100 ★ 01845764 ★	LC150FMG ★ 01845764 ★	AM100 ★ 01845764 ★	LC150FMG ★ 01845764 ★
66	78F5-3538	Ware	110	Xanh	WR110 ★ 00000701 ★	1P50FMH ★ Y0213173 ★	WR110 ★ 00000701 ★	1P50FMH ★ Y0213173 ★
67	78H5-2394	Damsan	110	Đen	VHHDCH094UM 081129	VHHJL152FMH 00081129	VHHDCH094UM 081129	VHHJL152FMH 00081129
68	71V1-0247	Wayec	C110-1	Đen	RMMWCH6MM 71 639367	VDP1P52FMH 639367	RMMWCH6MM 71 639367	Không tái hiện được số máy nguyên thủy

69	77F3-7671	Lifan	C110	Đỏ	LF3XCH0B7XA 002212	HD1P53FMH ★99009927★	LF3XCH0B7XA 002212	HD1P53FMH ★99009927★
70	93F1-389.86	Yamaha	Sirius	Đỏ-đen	RLCUE1720J Y043962	E3T6E-322814	RLCUE1720J Y043962	E3T6E-322814
71	47P8-6753	Ciriz	110	Xanh	RRKWCH0UM8XE 26230	VTT01JL1P52 FMH026230	RRKWCH0UM8XE 26230	VTT01JL1P52 FMH026230
72	78C1-421.31	Lucky	110	Xanh	LK110-2002012	Không thấy hàng chữ số	LK110-2002012	Không tái hiện được số máy nguyên thủy
73	78N4-7307	Soem	110	Đỏ	RRKWCH0UM7XS 23621	VTT08JL1P52FMH 023621	RRKWCH0UM7XS 23621	VTT08JL1P52FMH 023621
74	78H1-6606	Lifan	100	Đen	LF3XCG4C31Y 328797	1P50FMG-3 ★10328797★	LF3XCG4C31Y 328797	1P50FMG-3 ★10328797★
75	78G1-343.56	Yamaha	Sirius	Đen- xám-đỏ	RLCS5C610 7Y134027	5C61-134027	RLCS5C610 7Y134027	5C61-134027
76	78F1-065.30	Hunda CPI	100	Nâu	RP2DCG0HY9A 083613	VZS150FMG ★083613★	Không tìm được số khung nguyên thủy.	VZS150FMG ★083613★
77	78X1-0125	Weiyang	110	Xám-đen	RNDWCH0ND71X 02777	VDGZS152FMH-WR ★002777★	RNDWCH0ND71X 02777	VDGZS152FMH-WR ★002777★
78	78G1-287.58	Yamaha	Sirius	Xanh	Không thấy hàng chữ số	5C6J-188690	RLCS5C6J0 GY188684	5C6J-188690
79	78G1-127.05	Lotus	C110-1	Đỏ	RRRWCH3UM5D 402125	VDTFS152FMH 402125	RRRWCH3UM5D 402125	VDTFS152FMH 402125
80	78H7-7119	Polish	110	Xanh	RRKWCH5UM5X 002750	VTTJL1P52FMH - 3 002750	RRKWCH5UM5X 002750	VTTJL1P52FMH - 3 002750
81	78K1-069.76	Honda	JC43 Waves	Đen	RLHJC431XAY 158162	JC43E- 1412687	RLHJC431XAY 158162	JC43E- 1412687
82	78C1-094.01	SYM	Attila- VTJ	Trắng	RLGKA12MD CD022064	VMVT3D-D 022064	RLGKA12MD CD022064	VMVT3D-D 022064
83	78G1-279.12	Yamaha	Acruso	Xanh	RLCSEA910FY 011514	E3T9E-011520	RLCSEA910FY 011514	E3T9E-011520
84	78H7-7344	Yamaha	B21	Đỏ	RLCJ4B210 5Y004014	4B21-004014	RLCJ4B210 5Y004014	4B21-004014
85	78F3-6168	Citi	C100	Nâu	Không thấy hàng chữ số	CT100E 1725943	Không tìm được số khung nguyên thủy	CT100E 1725943
86	78V1-5477	Yamaha	Sirius	Bạc-đen	RLCS5C6309Y 204094	5C63-204095	RLCS5C6309Y 204094	5C63-204095

87	78H9-5926	Yamaha	Sirius	Bạc-đen	RLCS5C6K0KY 189438	5C6K189450	RLCS5C6K0KY 189438	5C6K189450
88	78F8-7901	Darling	100	Nâu	DRL 100 ★ 02107606 ★	LC150FMG ★ 02107606 ★	DRL 100 ★ 02107606 ★	LC150FMG ★ 02107606 ★
89	78M1-096.80	Yamaha	Sirius-5C6H	Tím-vàng	RLCS5C6H0 FY159 898	5C6H-159909	RLCS5C6H0 FY159 898	5C6H-159909
90	78M1-089.09	Yamaha	Nouvo	Trắng - đỏ	RLCSE9210FY 051799	E3R7E-051810	RLCSE9210FY 051799	E3R7E-051810
91	78B1-022.83	Bonny	100	Nâu	Không thấy hàng chữ số	VTT15JL1P50FMG 003202	LLCXCGLN5Y ★00050. .★	VTT15JL1P50FMG 003202
92	81B2-397.56	Draha	C100	Đỏ	VEXDGC015EX 100335	VHREXCQ150FMG-7 00000066	VEXDGC015EX 100335	VHREXCQ150FMG-7 00000066
93	78C1-139.54	Suzuki	Axelo 125	Đen	RLSBF4510C 0100025	F4CB-100022	RLSBF4510C 0100025	F4CB-100022
94	78H8-6457	Waynafix	110	Đen	RLRDCH6LR5H 001449	VLF1P52FMH-3 ★ 50062717 ★	RLRDCH6LR5H 001449	VLF1P52FMH-3 ★ 50062717 ★
95	70K8-1101	Waythai	110	Đỏ	VTTDCH043TT ★ 004616 ★	VTTJL1P52FMH ★ 004616 ★	VTTDCH043TT ★ 004616 ★	VTTJL1P52FMH ★ 004616 ★
96	78H1-072.45	Yamaha	Sirius	Đen	RLCS5C610 6Y027949	5C61-027949	RLCS5C610 6Y027949	5C61-027949
97	78E1-112.54	Yamaha	Sirius-5C62	Đen - đỏ	RLCS5C620 7Y025913	5C62-025913	RLCS5C620 7Y025913	5C62-025913
98	78F1-285.77	Yamaha	Sirius	Đen	RLCS5C6K0 6Y301239	5C6K-301242	RLCS5C6K0 6Y301239	5C6K-301242
99	78C1-458.11	Yamaha	Exciter	Đen	RLCUG0610HY 534282	G3D4E-557807	RLCUG0610HY 534282	G3D4E-557807
100	61N5-8580	Attila	Victoria	Đen	RLGKA-12DD 9D008650	VMVT3B-D 008650	RLGKA-12DD 9D008650	VMVT3B-D 008650
101	78F2-5403	DH88	88	Đỏ	DH88-XF149718	DH88XE 1149702	DH88-XF149718	DH88XE 1149702
102	78H5-5544	Weal	110	Nâu	LF3XCH002YAA 01200	HD1P53FMH ★ Y0160400 ★	Không tìm được số khung nguyên thủy	HD1P53FMH ★ Y0160400 ★
103	78H7-5981	Stream	100	Xanh	RL7WCG1UM5P 001335	JL1P50FMG-2 ★ 2002030725 ★	RL7WCG1UM5P 001335	JL1P50FMG-2 ★ 2002030725 ★
104	78N1-7226	Canary	100	Đỏ-đen	RRKWCH0UM7XE ★ 12170 ★	VTT01JL1P52FMH 012170	RRKWCH0UM7XE ★ 12170 ★	VTT01JL1P52FMH 012170

105	78F1-311.55	Yamaha	Sirius	Đỏ-đen	RLCS5C6K0 GY334695	5C6K-334701	RLCS5C6K0 GY334695	5C6K-334701
106	78M1-8932	Yamaha	Sirius	Đỏ-đen	RLCS5C630 BY434996	5C63-435043	RLCS5C630 BY434996	5C63-435043
107	78G1-076.97	Honda	JC52 Wave	Đỏ-đen	RLHJC5234CY 456606	JC52E- 5077406	RLHJC5234CY 456606	JC52E- 5077406
108	70F5-3392	Stream	Wh125 T-2	Nâu	Không thấy hàng chữ số	1P50FMG-3 ★ 10224574 ★	LTBXG81B8Y 2101941	1P50FMG-3 ★ 10224574 ★
109	93M1-383.33	Honda	Vario 125	Hồng	MH1JM5115MK 992136	JM51E 1991149	MH1JM5115MK 992136	JM51E 1991149
110	78M1-4116	Tianma	TM 100-3	Nâu	RMYDCG4MY5A 002516	150FMG ★ 02503516 ★	RMYDCG4MY5A 002516	150FMG ★ 02503516 ★
111	78F3-4593	Suzuki	Viva	Xanh	BE42D- VN118992	E412-VN118992	BE42D- VN118992	E412-VN118992
112	78G1-528.61	Yamaha	Sirius	Đen	RLCUE3720 LY041182	E32VE-207236	RLCUE3720 LY041182	E32VE-207236
113	78H2-8011	Majesty	110	Xanh	Không thấy hàng chữ số	VTT1P52FMH ★ 097950 ★	VTTWCH022TT ★ 0 . 7950 ★	VTT1P52FMH ★ 097950 ★
114	78G1-041.95	Honda	Air Blade	Đỏ-đen	RLHJF2706BY 216928	JF27E- 0994346	RLHJF2706BY 216928	JF27E- 0994346
115	78G1-145.93	Sym	Elegant	Xám-đen	RLGSC10MHDH 022351	VMSACE- H 022351	RLGSC10MHDH 022351	VMSACE- H 022351
116	78G1-071.98	Honda	Arir Blade	Đỏ-đen	RLHJF2709BY 315758	JF27E- 1280035	RLHJF2709BY 315758	JF27E- 1280035
117	78H3-2031	Hansom	100	Nâu	VMXDCG0042U 804867	VTRCF100E 0804867	Không tìm được số khung nguyên thủy	VTRCF100E 0804867
118	78G1-078.44	Vemvipi	100E	Đỏ	Không thấy hàng chữ số	VTT36JL1P52FMH 042973	Không tái hiện được số khung nguyên thủy	VTT36JL1P52FMH 042973
119	78F1-076.80	Yamaha	Sirius	Đỏ-đen	RLCS5C640 8Y034233	5C64-034233	RLCS5C640 8Y034233	5C64-034233
120	78F1-049.77	Yamaha	Nouvo	Xám-đen	RLCN5P110BY 424644	5P11-424647	RLCN5P110BY 424644	5P11-424647
121	78M1-0703	Attila	VTG	Đen-tím	RLGH125ND 9D001545	VMVTFB-D 001545	RLGH125ND 9D001545	VMVTFB-D 001545
122	78F5-4985	Zongshen	110	Nâu	RMEWCG9ME 6A004985	VHRDECQ150FMG-1 00004985	RMEWCG9ME 6A004985	VHRDECQ150FMG-1 00004985

[illegible]

